

Số: /UBND - TH

Bình Định, ngày tháng năm 2019

V/v báo cáo kết quả thực hiện
Nghị quyết số 139/NQ-CP của
Chính phủ về cắt giảm chi phí
cho doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Văn bản số 8780/BKHĐT-QLKTTW ngày 22/11/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ về cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp (Nghị quyết số 139/NQ-CP) trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo như sau:

1. Về thực hiện trách nhiệm của chính quyền địa phương cấp tỉnh quy định tại Điều 1 Chương IV Nghị quyết 139/NQ-CP

Căn cứ Nghị quyết số 139/NQ-CP, UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 19/12/2018 về việc thực hiện Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định, trong đó yêu cầu các Sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố cắt giảm triệt để các chi phí bất hợp lý trong tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh, đẩy lùi và ngăn chặn các hành vi làm phát sinh chi phí không chính thức cho doanh nghiệp, tạo dựng một môi trường kinh doanh chi phí thấp, ổn định qua đó góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh tỉnh Bình Định.

2. Về chi phí tuân thủ pháp luật

a) Về chi phí tuân thủ pháp luật về gia nhập thị trường

- Về thực hiện nhiệm vụ cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh:

+ Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm việc cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh khi thực hiện cấp giấy phép hoạt động kinh doanh những ngành nghề kinh doanh có điều kiện đối với doanh nghiệp.

+ Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa danh mục hàng hóa, sản phẩm, thủ tục kiểm tra chuyên ngành.

+ UBND tỉnh nghiêm cấm các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đặt thêm điều kiện kinh doanh, danh mục hàng hóa, thủ tục kiểm tra chuyên ngành trái quy định của pháp luật theo Điều 4 Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 13/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh.

- Về tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính:

+ Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh đi vào hoạt động từ ngày 01/4/2019 đã tiếp nhận 45.849 hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC), trả kết quả giải quyết trên 43.745 hồ sơ, đạt tỷ lệ 95,4%; có 1.043 hồ sơ trễ hạn (chiếm 2,3%), chủ yếu trên lĩnh vực đất đai và một số lĩnh vực khác. Bên cạnh việc tiếp tục đẩy mạnh đầu tư nâng cấp máy móc, trang thiết bị để nâng cao chất lượng hoạt động, Trung tâm đã triển khai thực hiện thu phí, lệ phí điện tử đối với những TTHC có phát sinh phí, lệ phí tại Trung tâm theo quy định thông qua ngân hàng thương mại (các quầy không thu và giữ tiền mặt), đây là lĩnh vực mới, hiện đại nhằm đảm bảo an toàn, thuận lợi, góp phần rút ngắn thời gian đi lại, chờ đợi, được đồng đạo người dân và doanh nghiệp đồng tình ủng hộ; sự ra đời của Trung tâm phục vụ hành chính công đã tạo điều kiện thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, doanh nghiệp và người dân được nhanh chóng, thuận lợi, kịp thời.

+ Tại các huyện, thị xã, thành phố hiện đang đẩy mạnh đầu tư xây dựng phần mềm điện tử liên thông và hoàn thiện Bộ phận nhận, trả kết quả một cửa cấp huyện, cấp xã theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ để đảm bảo kết nối liên thông trong giải quyết TTHC với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trong quý 4/2019, trong đó đã có 07/11 huyện đưa vào vận hành phần mềm một cửa điện tử liên thông trong giải quyết TTHC từ cấp xã lên cấp huyện và cấp tỉnh, góp phần đáng kể trong công tác đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải đi lại nhiều nơi, nhiều lần để chờ đợi kết quả giải quyết TTHC của các cơ quan chức năng.

- Về đăng ký doanh nghiệp:

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện giải quyết thủ tục đăng ký thành lập mới doanh nghiệp trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; triển khai kết nối liên thông các thủ tục thuế, dấu, ngân hàng nhằm rút ngắn thời gian khởi sự kinh doanh cho doanh nghiệp.

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện khuyến khích, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử và tuyên truyền lợi ích quy định khi người dân, doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử thì sẽ được miễn hoàn toàn phí, lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo Thông tư 215/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính về phí và lệ phí đăng ký doanh nghiệp.

- Về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV):

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 23/10/2018 của UBND tỉnh Bình Định về việc triển khai thi hành Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bình Định

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 21/12/2018 về việc Kế hoạch Hỗ trợ DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2020.

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 08/10/2019 triển khai thực hiện Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Về thủ tục khai thuế ban đầu:

+ Triển khai thực hiện cấp mã số thuế tự động cho các doanh nghiệp mới thành lập, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký cấp mã số thuế cho doanh nghiệp từ 03 ngày xuống còn 30 phút.

+ Cục Thuế tỉnh yêu cầu các Chi cục thuế khu vực triển khai, phổ biến tuyên truyền hỗ trợ đến người nộp thuế và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn về công tác kê khai và nộp thuế điện tử; Tích cực hỗ trợ, hướng dẫn người nộp thuế làm các thủ tục đăng ký nộp thuế với ngân hàng thương mại, tăng cường công tác hỗ trợ thường xuyên cho người nộp thuế, các vướng mắc phát sinh trong kê khai và nộp thuế điện tử.

+ Cục Thuế tỉnh triển khai hoàn thiện hệ thống Ứng dụng quản lý thuế tập trung (TMS) đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác quản lý thuế tại các địa phương; Hệ thống ứng dụng đã thực hiện kết nối với Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế, kết nối với Kho bạc nhà nước và ngân hàng thương mại đảm bảo thực hiện các giao dịch kê khai, nộp thuế và hoàn thuế điện tử.

b) Về chi phí tuân thủ pháp luật về xây dựng cơ sở sản xuất, kinh doanh

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 41/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định khóa XII, kỳ họp thứ 8 về quy định chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 60/2018/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Sở Xây dựng thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính và rút ngắn thời gian cấp giấy phép và các thủ tục liên quan đến xây dựng các công trình phục vụ sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp.

- Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm túc các Quy định về trình tự và cơ chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư xây dựng ngoài khu công nghiệp và khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Bình Định bao gồm các thủ tục về đầu tư, đất đai, môi trường, xây dựng và các thủ tục liên quan đến việc hình thành và triển khai dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước (ban hành kèm theo Quyết định số 47/2018/QĐ- UBND ngày 11/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định).

- Trong năm 2019, Ban Quản lý Khu kinh tế đã xây dựng phương án đơn giản hóa 05 TTHC trong lĩnh vực xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban. Kết quả đã được UBND thông qua, cụ thể:

+ Thủ tục Thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh: Thời gian giải quyết 20 ngày, nay chỉ còn 12 ngày (*giảm 8 ngày*).

+ Thủ tục Thẩm định bản vẽ thiết kế thi công: Thời gian giải quyết 20 ngày, nay chỉ còn 14 ngày (*giảm 6 ngày*).

+ Thủ tục Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng: Thời gian giải quyết *giảm từ 6-8 ngày* (tùy loại công trình).

+ Thủ tục Cấp giấy phép xây dựng: thời gian giải quyết từ 30 ngày, nay chỉ còn 9 ngày (*giảm 21 ngày*).

- Công an tỉnh thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy cho doanh nghiệp.

3. Về chi phí đầu vào sản xuất, kinh doanh

a) Về chi phí tín dụng và dịch vụ ngân hàng:

- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định đã triển khai các quy định, hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và chỉ đạo các tổ chức tín dụng thực hiện các giải pháp đẩy mạnh kết nối nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp trên địa bàn tiếp cận các gói tín dụng ưu đãi về lãi suất hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định phối hợp với các đơn vị, sở ngành có liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện tốt Kế hoạch triển khai Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2018 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 3126/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 và Kế hoạch thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công ban hành kèm theo Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 của UBND tỉnh Bình Định.

- Tập trung tín dụng vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhất là lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ cũng như các chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước.

- Các tổ chức tín dụng đẩy mạnh triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và người dân tiếp cận vốn; hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong việc vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Các tổ chức tín dụng công khai minh bạch trong giao dịch, cải cách thủ tục hành chính, hồ sơ tiếp cận vốn, thủ tục cho vay. Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh tăng cường hoạt động kiểm tra, kiểm soát hoạt động tín dụng của các tổ chức tín dụng nhằm đảm bảo hoạt động cho vay theo đúng pháp luật.

- Các tổ chức tín dụng tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, đổi mới quy trình cho vay theo hướng tiết giảm tối đa thủ tục, giấy tờ cho doanh nghiệp cũng như công khai minh bạch các quy trình, dịch vụ, biểu phí, lãi suất, tính ưu việt của các sản phẩm, dịch vụ, tiện ích ngân hàng... để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân trên tất cả các lĩnh vực.

- Các tổ chức tín dụng nghiên cứu, áp dụng chính sách phí dịch vụ thanh toán hợp lý và triển khai các chương trình ưu đãi, khuyến mại để khuyến khích các đơn vị cung ứng dịch vụ công và khách hàng ưu tiên lựa chọn sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt khi thực hiện thanh toán dịch vụ công. Tích cực

phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh, các Sở, Ban ngành và các đơn vị cung ứng dịch vụ công liên quan trên địa bàn tỉnh triển khai các giải pháp, phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Kết quả của chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp: Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh đã xây dựng Kế hoạch triển khai chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp năm 2019. Theo đó, các tổ chức tín dụng trên địa bàn chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, hiệp hội doanh nghiệp, ngành nghề ... để kịp thời nắm bắt, đáp ứng nhu cầu về vốn của doanh nghiệp, cá nhân cho phát triển sản xuất, kinh doanh; chủ động tiếp cận khách hàng có phương án sản xuất kinh doanh khả thi, hiệu quả để tham gia chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp năm 2019. Tổng số 25 ngân hàng, 86 khách hàng đã tham gia chương trình với tổng số tiền cam kết cho vay là 3.912 tỷ đồng. Doanh số cho vay đến 30/9/2019 là 4.742 tỷ đồng, đạt 121,2% tổng số tiền cam kết cho vay. Dư nợ cho vay nợ đến ngày 30/9/2019 là 2.313 tỷ đồng.

b) Về chi phí logistics và thương mại qua biên giới:

- Cục Hải quan tỉnh duy trì vận hành, khai thác, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hệ thống thông quan điện tử VNACCS/VCIS và các hệ thống công nghệ thông tin hỗ trợ phục vụ thực hiện quy trình thủ tục hải quan.

- Cục Hải quan tỉnh tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện nộp thuế điện tử thông qua Ngân hàng thương mại phối hợp thu và thông quan 24/7 theo Đề án ban hành kèm theo Quyết định số 2082/QĐ-TCHQ ngày 21/6/2017.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Hệ thống quản lý Hải quan tự động (VASSCM) theo chỉ đạo và hướng dẫn của Tổng cục Hải quan, đồng thời phối hợp với Công ty CP cảng Quy Nhơn giải quyết vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhằm đảm bảo hàng hóa xuất nhập khẩu tại cảng Quy Nhơn thông suốt, tránh ách tắc, tạo thuận lợi trong hoạt động xuất nhập khẩu của doanh nghiệp. Trong thời gian tới đơn vị tiếp tục rà soát các cảng (cảng Thị Nại, Tân cảng Miền Trung) nêu đáp ứng yêu cầu của Tổng cục Hải quan thì tiếp tục triển khai Hệ thống VASSCM cho các cảng này.

- Cục Hải quan tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch số 1324/KH-HQBD ngày 11/9/2019 về việc đo thời gian giải phóng hàng năm 2019, đơn vị đã tiến hành thực hiện đo thời gian giải phóng hàng trong khoảng thời gian từ 23/9/2019 đến 28/9/2019 và đã có báo cáo Tổng cục Hải quan về kết quả thực hiện đo, trên cơ sở kết quả đo nhằm đánh giá hiệu quả của việc thực hiện các giải pháp giảm thời gian thông quan hàng hóa tại đơn vị, cũng như các yếu tố tác động làm ảnh hưởng đến kết quả đo.

- Cục Hải quan tỉnh Bình Định đã tổ chức vận hành hiệu quả hệ thống dịch vụ công trực tuyến; cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN trong việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan cho các doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn theo hướng dẫn của Tổng cục Hải quan và các Bộ, ngành có liên quan.

- Cục Hải quan tỉnh Bình Định đã và đang triển khai áp dụng quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 vào các hoạt động tại đơn vị theo lộ trình của Tổng cục Hải quan, qua đó tạo phương pháp làm việc minh bạch, khoa học, chủ động, hiệu quả trong công việc.

- Trong năm 2019, Cục Hải quan tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch số 199/KH-HQBD ngày 22/02/2019 về công tác phát triển quan hệ đối tác Hải quan-Doanh nghiệp và các bên có liên quan năm 2019 và đã báo cáo Tổng cục Hải quan về kết quả thực hiện; tổ chức 03 lượt Hội nghị đối thoại Hải quan-Doanh nghiệp; thường xuyên tuyên truyền, cung cấp thông tin và giải đáp vướng mắc cho doanh nghiệp qua các hình thức: Bảng văn bản, trang web của Cục, niêm yết công khai tại các địa điểm làm thủ tục hải quan, điện thoại, trực tiếp, email,... để tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi trong hoạt động xuất nhập khẩu, góp phần cắt giảm chi phí có thể phát sinh cho doanh nghiệp.

4. Về phí, lệ phí, tiền thuê đất và tiền khai thác tài nguyên

Sở Tài chính đã chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan rà soát, đánh giá toàn bộ các quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành, đề xuất lên Hội đồng nhân dân phương án giảm phí, lệ phí phù hợp với quy định pháp luật; đảm bảo các loại phí tuân thủ đúng nguyên tắc “cơ bản bù đắp chi phí” được quy định trong Luật Phí và Lệ phí năm 2015; giải thích công khai cơ sở tính phí, lệ phí.

5. Về chi phí không chính thức

a. Về cải cách hành chính và đạo đức thi hành công vụ:

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền các cấp; triển khai sắp xếp các tổ chức bên trong cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; hợp nhất các đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện tinh giản biên chế gắn với việc đẩy mạnh cải cách hành chính theo Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 04/6/2018 của Tỉnh ủy. Công tác kiểm tra cải cách hành chính, thực thi công vụ tại các cơ quan, đơn vị bước đầu đã được triển khai thực hiện và đã kịp thời chấn chỉnh, xử lý trách nhiệm đối với một số cá nhân, tập thể vi phạm.

- Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các cơ quan nhà nước. Năm 2019, UBND tỉnh đã ban hành Danh mục 864 thủ tục hành chính mới và nhiều thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả, đã tiếp nhận và trả kết quả giải quyết với 9.035 hồ sơ thủ tục hành chính mức độ 3, 4 (tăng 17,5% so với cùng kỳ). UBND tỉnh đã và đang chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính và hoàn thiện các chức năng của Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh để kết nối liên thông với Cổng Dịch vụ công quốc gia nhằm hình thành trục văn bản hành chính điện tử Trung ương - tỉnh - huyện - xã theo kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Các Sở, ban, ngành đã xây dựng các tài liệu hướng dẫn tuân thủ các quy định pháp luật về kinh doanh trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình; đảm bảo quy định pháp luật về kinh doanh dễ hiểu, dễ tuân thủ, không hiểu theo nhiều nghĩa khác nhau.

- Các Sở, ban, ngành công khai các tài liệu hướng dẫn, giải thích các điểm chưa rõ, khó hiểu trong quy định về thủ tục hành chính liên quan đến kinh doanh trên Cổng thông tin điện tử; trường hợp pháp luật không rõ, không giải thích theo hướng bất lợi cho doanh nghiệp; thống nhất áp dụng pháp luật cho các trường hợp tương tự, không phân biệt đối xử.

- Xây dựng và thực hiện Quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, của cán bộ, công chức, viên chức khi phục vụ công dân, doanh nghiệp: Nhằm đẩy mạnh thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức; Các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cán bộ, công chức, viên chức ngành. Cán bộ, công chức, viên chức luôn tích cực thực hiện Quy tắc ứng xử theo đúng chuẩn mực xử sự của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và chuẩn mực xử sự của cán bộ, công chức, viên chức trong quan hệ xã hội, luôn bảo đảm sự liêm chính và trách nhiệm cao trong thi hành nhiệm vụ; gương mẫu, xây dựng nếp sống văn minh sống và làm việc theo quy định của pháp luật.

- Đề tạo điều kiện thuận lợi cho công dân và tổ chức khi có yêu cầu giải quyết công việc, ngăn ngừa tình trạng cán bộ, công chức, viên chức tự đặt ra các thủ tục, giấy tờ trái với quy định; Các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện việc niêm yết công khai các quy trình giải quyết công việc, các thủ tục hồ sơ, thời gian giải quyết công việc, phí, lệ phí, tên chức vụ của cán bộ trực tiếp giải quyết công việc cho công dân và tổ chức biết để liên hệ yêu cầu giải quyết công việc; niêm yết các quy định về quyền, nghĩa vụ của công dân và tổ chức có liên quan đến nội dung công việc cần giải quyết; niêm yết các quy định về quyền và trách nhiệm khiếu nại, tố cáo của công dân, tổ chức, họ tên, chức vụ của cán bộ có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

b) Hoạt động thanh tra, kiểm tra:

- Trong năm 2019, Thanh tra tỉnh đã trực tiếp tổ chức 01 hội nghị và cử cán bộ tham gia tuyên truyền, phổ biến, tập huấn pháp luật về khiếu nại, pháp luật về tố cáo và pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại 10 hội nghị theo đề nghị của các cơ quan chức năng cho 1.575 lượt cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

- Hầu hết các vụ khiếu nại, tố cáo sau khi được Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đều được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh và Trang thông tin chỉ đạo điều hành của Văn phòng UBND tỉnh theo quy định.

- Việc hướng dẫn, điều hòa phối hợp trong thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra; xử lý chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, nhất là đối với thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp: Hàng năm, trên cơ sở định hướng Chương trình thanh tra hàng năm của Thanh tra Chính phủ và chỉ đạo của Chủ

tịch UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh có văn bản cụ thể để hướng dẫn ngành Thanh tra của tỉnh tổ chức triển khai thực hiện, nhất là khi xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, bám sát định hướng Chương trình thanh tra của Thanh tra Chính phủ và phù hợp với đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội của địa phương, của ngành; đồng thời kịp thời điều chỉnh hoặc có văn bản đề nghị các ngành, địa phương điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra khi phát hiện có sự chồng chéo, trùng lặp giữa kế hoạch thanh tra với kế hoạch kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, giữa kế hoạch thanh tra của các ngành, địa phương với nhau, nhất là việc thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương trong việc thực hiện quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng: Trong năm 2019, ngành Thanh tra của tỉnh đã tiến hành 46 cuộc thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng tại 58 đơn vị. Kết quả kiểm tra, thanh tra đã phát hiện, kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những hạn chế, khuyết điểm đối với 10 cơ quan, tổ chức, đơn vị.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Cao Thắng